

Số: 474 /ĐHV-ĐBCL

Nghệ An, ngày 23 tháng 4 năm 2024

V/v rà soát, điều chỉnh, bổ sung
ngân hàng câu hỏi thi cuối học kỳ
của học phần đại học hệ chính quy

Kính gửi: Trường các đơn vị đào tạo

Thực hiện kế hoạch thời gian đào tạo năm học 2023 - 2024 của Nhà trường; căn cứ Quyết định số 3662/QĐ-ĐHV ngày 29/12/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Quy định về việc đánh giá và quản lý kết quả học tập trong đào tạo trình độ đại học hệ chính quy và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Vinh; để chuẩn bị cho công tác tổ chức kết thúc học phần học kỳ II năm học 2023 - 2024, Nhà trường yêu cầu Trường đơn vị đào tạo tổ chức rà soát, điều chỉnh và bổ sung ngân hàng câu hỏi thi cuối học kỳ II năm học 2023 - 2024 của các học phần đại học hệ chính quy, cụ thể như sau:

1. Trường các đơn vị đào tạo chỉ đạo rà soát, thống kê tình trạng ngân hàng câu hỏi, hình thức đánh giá phù hợp với đề cương chi tiết, đáp ứng chuẩn đầu ra của các học phần giảng dạy trong học kỳ II năm học 2023 - 2024 và kế hoạch áp dụng Bộ chuẩn bảo đảm chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0 cho trình độ đại học hệ chính quy tại công văn số 112/KH-ĐHV ngày 16/10/2023 của Trường Đại học Vinh (theo mẫu ở Phụ lục 1).

2. Trường các khoa, bộ môn thống kê tình trạng ngân hàng câu hỏi thi và giấy đề nghị thay đổi hình thức thi (nếu có) gửi về Trường, qua Trung tâm Đảm bảo chất lượng (trực tiếp ThS. Lê Việt Dũng, email: dunglv@vinhuni.edu.vn) **trước 11h00', ngày 26/4/2024**; tổ chức thẩm định ngân hàng câu hỏi thi sau khi rà soát, điều chỉnh theo đúng quy định.

3. Đối với các học phần được lựa chọn để thực hiện đánh giá theo chuẩn đầu ra đáp ứng bộ chuẩn bảo đảm chất lượng chương trình đào tạo phiên bản 1.0, Trường các đơn vị tổ chức thực hiện xây dựng bộ công cụ đánh giá dựa trên quy trình 4 bước đánh giá người học theo chuẩn đầu ra (xem hướng dẫn ở Phụ lục 2), đáp ứng các yêu cầu sau:

- Đối với hình thức thi tự luận, vấn đáp, nếu đề thi được sử dụng tài liệu thì ghi rõ đề thi được sử dụng tài liệu giấy hoặc ghi rõ tên tài liệu được phép sử dụng.

- Đáp án và thang điểm đối với hình thức thi tự luận, vấn đáp, trắc nghiệm chi tiết, cụ thể để đánh giá được từng mức độ năng lực của chuẩn đầu ra, bảo đảm tính chính xác và phù hợp với đề cương học phần. Khoa/Bộ môn lưu trữ đáp án, thang điểm và sử

dụng khi chấm bài. Sau khi công bố điểm, chuyên ngành công bố đáp án, thang điểm cho sinh viên được biết.

- Đối với hình thức thi tiểu luận, đồ án: Rà soát, cập nhật, bổ sung hệ thống các chủ đề tiểu luận, đồ án có kèm theo Bộ tiêu chí đánh giá (*Bộ tiêu chí đánh giá được công bố công khai cho sinh viên cùng với chủ đề tiểu luận, đồ án tại thời điểm giao bài đánh giá*).

- Số lượng câu hỏi, chủ đề trong mỗi ngân hàng gấp ít nhất 05 lần số lượng câu hỏi, chủ đề trong một bài đánh giá đối với hình thức tự luận, vấn đáp, đồ án, tiểu luận; gấp ít nhất 6 lần số lượng câu hỏi trong bài đánh giá đối với hình thức thi trắc nghiệm khách quan.

4. Trường các Khoa/Bộ môn tổ chức thẩm định ngân hàng câu hỏi thi, hệ thống các chủ đề tiểu luận, đồ án theo đúng quy định. Trường các khoa, bộ môn nộp ngân hàng câu hỏi thi chỉnh sửa, bổ sung (*copy ngân hàng câu hỏi vào USB 01 file dạng word và 01 file dạng PDF cùng bản cứng có đầy đủ chữ ký, họ tên Trường khoa/Trường bộ môn*) và các biên bản nghiệm thu ngân hàng câu hỏi về Trường, qua Trung tâm Đảm bảo chất lượng (*trực tiếp ThS. Nguyễn Thị Hương Trà - Phó Giám đốc, điện thoại: 0982.456.363*) **trước 17h00', ngày 12/5/2024.**

Nhận được công văn này, Nhà trường yêu cầu Trường các đơn vị đào tạo nghiêm túc triển khai thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HCTH, ĐBCL.



GS.TS. Nguyễn Huy Bằng

Đơn vị:

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI HÌNH THỨC ĐÁNH GIÁ
CUỐI HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023 - 2024**

Căn cứ vào kết quả và tình hình thực tế của quá trình tổ chức dạy học của các học phần, (TÊN ĐƠN VỊ) đã tiến hành tổ chức họp các bộ phận chuyên môn để rà soát và phân tích hình thức và phương pháp đánh giá của các học phần giảng dạy trong học kỳ II năm học 2023-2024. Để cải tiến hình thức và phương pháp đánh giá phù hợp với học phần và thực tiễn, (TÊN ĐƠN VỊ) đề nghị Nhà trường cho phép thay đổi hình thức đánh giá cuối học kỳ của các học phần, cụ thể như sau:

STT	Tên học phần	Mã HP	Số TC	Khóa	Hình thức theo ĐCCT	Hình thức đề xuất
1.						
2.						
3.						
4.						
5.						
6.						
7.						
8.						
9.						
10.						

(Danh sách gồm ... học phần)

Lưu ý: Hình thức đánh giá học phần phải đảm bảo được thông báo cho người học vào các buổi học đầu tiên của học phần.

Trưởng đơn vị

Nghệ An, ngày tháng năm 2024

Cán bộ lập danh sách

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BẢNG THỐNG KÊ TÌNH TRẠNG NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI HỌC PHẦN
VÀ ĐỀ XUẤT HÌNH THỨC TỔ CHỨC THI TRONG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY**

Khoa/Bộ môn:.....

Trường/Khoa/Viện:

Khoa/Bộ Môn:

STT	Tên học phần	Số tín chỉ	Mã học phần	Dùng cho khóa	Dùng cho ngành	Tình trạng ngân hàng câu hỏi thi (NHCHT)			Hình thức tổ chức thi
						Sử dụng NHCHT đã có	Bổ sung các câu hỏi cho NHCHT đã có	Xây dựng NHCHT mới	
1				
2									
3									

(Danh sách này gồm có ... học phần)

Ghi chú:

- Trong mục “**Tình trạng ngân hàng câu hỏi thi**” điền **X** vào 1 trong 3 cột.
- Thống kê tất cả các học phần thuộc CTĐT do Khoa/Bộ môn phụ trách

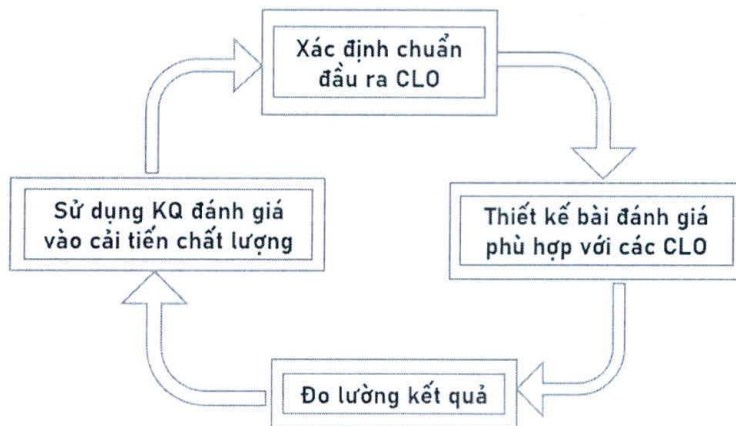
Nghệ An, ngày tháng năm 202...

TRƯỞNG KHOA/BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ và tên)

HƯỚNG DẪN Xây dựng bộ công cụ đánh giá người học theo chuẩn đầu ra

- Quy trình đánh giá người học theo chuẩn đầu ra bao gồm 4 bước trong hình vẽ sau:



- Để thực hiện rà soát, bổ sung và xây dựng công cụ đánh giá theo công văn của Nhà trường về rà soát, điều chỉnh, bổ sung ngân hàng câu hỏi đánh giá học phần theo chuẩn đầu ra cần thực hiện các bước sau:

Bước 1. Căn cứ vào các chuẩn đầu ra được phân nhiệm, lựa chọn chuẩn đầu ra để thực hiện đánh giá, bao gồm:

- + Xác định chủ đề chuẩn đầu ra, mức năng lực cần đạt, các mức năng lực của chuẩn đầu ra được đánh giá với các trọng số % tương ứng;
- + Xác định trọng số % đóng góp của từng chuẩn đầu ra trong bài đánh giá.

Bước 2. Xây dựng cấu trúc đề thi theo *Phụ lục 3* đối với hình thức thi tự luận, vấn đáp; theo *Phụ lục 7* đối với hình thức thi trắc nghiệm khách quan.

Bước 3. Thực hiện xây dựng ngân hàng câu hỏi theo hướng dẫn tại các *Phụ lục 4, Phụ lục 8*; trong đó:

+ Đối với hình thức thi tự luận, vấn đáp, có thể dùng động từ Bloom hoặc cụm từ mô tả tương ứng với mức năng lực cần đạt của chuẩn đầu ra để mô tả yêu cầu của câu hỏi; cấu trúc các phần nội dung đánh giá các mức năng lực khác nhau (mức năng lực cần đạt và mức thấp hơn) được thể hiện trên đáp án, thang điểm. Tuy nhiên, giảng viên có thể tách các câu hỏi khác nhau để đánh giá các mức năng lực khác nhau của một chuẩn đầu ra.

Phụ lục 2. Hướng dẫn các bước xây dựng công cụ đánh giá theo chuẩn đầu ra

+) Đối với ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm khách quan thì mỗi câu hỏi được sử dụng để đánh giá một mức năng lực cụ thể của chuẩn đầu ra.

+) Đối với ngân hàng câu hỏi thi tự luận và trắc nghiệm, mỗi câu hỏi gắn với mã câu hỏi gồm phần chữ và số chứa đựng thông tin về học phần, chuẩn đầu ra và mức năng lực của chuẩn đầu ra. Mã câu hỏi được ký hiệu như sau:

ABC123456_1234_2

trong đó:

ABC123456: là mã học phần.

1234: là chỉ số chuẩn đầu ra học phần được phân nhiệm để đánh giá.

2: là mức năng lực của chuẩn đầu ra.

Ví dụ:

- Một câu hỏi thi tự luận của học phần triết học mã số học phần là PHS810001, đánh giá chuẩn đầu ra CLO1.1.2.1 với mức năng lực cần đạt là Mức 3. Khi đó mã câu hỏi là: PHS810001_1121_3.

- Một câu hỏi thi tự luận của học phần triết học mã số học phần là PHS810001, đánh giá Mức 2 của chuẩn đầu ra CLO1.1.2.1. Khi đó mã câu hỏi là: PHS810001_1121_2.

- Một câu hỏi thi trắc nghiệm của học phần triết học mã số học phần là PHS810001, đánh giá Mức 2 của chuẩn đầu ra CLO1.1.2.1 Khi đó mã câu hỏi là: PHS810001_1121_2.

Phụ lục 3. Mẫu cấu trúc đề thi tự luận/vấn đáp theo chuẩn đầu ra

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CẤU TRÚC ĐỀ THI TỰ LUẬN/VẤN ĐÁP THEO CHUẨN ĐẦU RA

1. Tên học phần:.....
2. Mã học phần:
3. Số tín chỉ:
4. Hình thức thi: Tự luận/Vấn đáp
5. Thời gian làm bài: ...phút
6. Cấu trúc đề theo chuẩn đầu ra

CLO		Loại câu hỏi	Điểm số theo MNL	Số điểm cần đạt (50%)	Mô tả yêu cầu cơ bản
1.2.1.1 (trọng số ...%)	Mức 1	Câu...điểm	Trình bày được ...
	Mức 2		Phân loại được...
	Mức 3	Câu...điểm	2	1	Vận dụng được...
1.2.1.2 (trọng số ...%)	Mức 1	Câu... điểm	Nhận biết được...
	Mức 2	Câu... điểm	1,2		So sánh được ...
	Mức 3		3	1,5	Xây dựng được...
1.2.2.1 (trọng số ...%)	Mức 2	Câu...điểm	Trình bày được ...
	Mức 3		2	1	Vận dụng được...
...
Tổng			10	...	

Ghi chú:

- Thời gian làm bài thi tự luận, vấn đáp áp dụng theo điểm a, điểm d, khoản 3, Điều 13, Quy định về đánh giá và quản lý kết quả học tập trong đào tạo trình độ đại học hệ chính quy và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 3662/QĐ-ĐHV ngày 29/12/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh;

- Phần nội dung đánh giá mức năng lực cần đạt của CLO chiếm tối thiểu 60% phần nội dung đánh giá CLO đó.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI TỰ LUẬN/VẤN ĐÁP

1. Tên học phần:
2. Mã học phần:
3. Số tín chỉ:
4. Hình thức thi: Tự luận/Vấn đáp
5. Thời gian làm bài: ...phút
6. Ngân hàng câu hỏi thi

Phần A: Loại câu ...điểm

Câu hỏi... [Mã câu hỏi] {Nội dung câu hỏi}
Câu 1. [ABC123456_1234_2]
Câu 2. [ABC123456_1234_2]
...
Câu m. [ABC123456_1234_2]
...

Phần B: Loại câu ...điểm

Câu hỏi... [Mã câu hỏi] {Nội dung câu hỏi}
Câu 1. [ABC123456_1234_2]
Câu 2. [ABC123456_1234_2]
...
Câu n. [ABC123456_1234_2]
...

Phần C: Loại câu ...điểm

Câu hỏi... [Mã câu hỏi] {Nội dung câu hỏi}
Câu 1. [ABC123456_1234_2]
Câu 2. [ABC123456_1234_2]
...
Câu k. [ABC123456_1234_2]
...

Nghệ An, ngày tháng năm 202...

TRƯỞNG KHOA/BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ và tên)

- Ghi chú:** - Số câu hỏi mỗi loại tối thiểu gấp 5 lần số câu hỏi loại đó trong đề thi.
- Ghi rõ thí sinh **được/ không** được sử dụng tài liệu trong quá trình làm bài thi.

HƯỚNG DẪN TỔ HỢP ĐỀ THI TỰ LUẬN/VẤN ĐÁP

1. Tên học phần:.....
2. Mã học phần:
3. Số tín chỉ:
4. Hình thức thi: Tự luận/Vấn đáp
5. Thời gian làm bài: ...phút
6. Hướng dẫn tổ hợp đề thi

Phương án 1:

Câu 1 (... điểm): Tổ hợp ngẫu nhiên 1 câu trong ... câu (từ câu....đến câu ...) của Phần ...

Câu 2 (... điểm): Tổ hợp ngẫu nhiên 1 câu trong ... câu (từ câu....đến câu ...) của Phần ...

...

Câu n (... điểm): Tổ hợp ngẫu nhiên 1 câu trong ... câu (từ câu...đến câu ...) của Phần ...

Phương án 2:

Câu 1 (... điểm): Tổ hợp ngẫu nhiên 1 câu trong ... câu (từ câu....đến câu ...) của Phần ...

Câu 2 (... điểm): Tổ hợp ngẫu nhiên 1 câu trong ... câu (từ câu....đến câu ...) của Phần ...

...

Câu n (... điểm): Tổ hợp ngẫu nhiên 1 câu trong ... câu (từ câu...đến câu ...) của Phần ...

...

Ghi chú:

- Mỗi một câu được tổ hợp ngẫu nhiên trong 1 nhóm các câu của ngân hàng câu hỏi thi;
- Xây dựng đề thi sao cho mỗi chuẩn đầu ra được đánh giá bởi một nhóm các câu hỏi liên tiếp để thuận tiện cho việc xây dựng đáp án và chấm thi;
- Tổng số điểm các câu hỏi trong 1 đề thi phải bằng 10;
- Đề thi cần được tổ hợp sao cho các câu hỏi không trùng với đợt thi, ca thi của 02 lần liền kề trước đó;

Phụ lục 6. Mẫu đáp án thi tự luận/vấn đáp

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO

ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần:.....

Hệ đào tạo:.....

Ngày thi:.....

Thời gian làm bài: ... phút

Câu	Ý	Nội dung trả lời	CLO	MNL	Điểm	
Câu 1 (.. điểm)	1.1		1.2.1.1	1	0,25	
	1.2			2	0,5	
	1.3			3	0,5	
	
Câu 2 (.. điểm)	2.1			1.2.1.1	1	0,25
	2.2				2	0,5
	2.3				3	1,0

Câu 3 (.. điểm)	3.1		1.2.1.2		1	0,25
	3.2				2	0,5
	3.3				3	0,5

Câu 4 (.. điểm)	4.1			1.2.1.2	1	0,5
	4.2				2	0,5
	4.3				3	0,5
	4.4				3	1,0
	
Câu 5 (.. điểm)	5.1		1.2.2.1	2	0,25	
	5.2			2	0,5	
	5.3			3	1,0	
	
Câu 6 (.. điểm)	6.1			1.2.2.1	2	0,25
	6.2				3	1,0
	6.3				3	1,0

...	
TỔNG ĐIỂM					10	

Ghi chú: Phân bố điểm của đáp án đề thi phải phù hợp với phân bố điểm của đề thi và phân bố điểm đánh giá mức năng lực của chuẩn đầu ra trong cấu trúc đề thi;

Nghệ An, ngày ... tháng ... năm 202...

Phê duyệt của khoa/bộ môn
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Người lập đáp án
(Ký, ghi rõ họ và tên)

CẤU TRÚC ĐỀ THI TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN THEO CHUẨN ĐẦU RA

1. Tên học phần:.....
2. Mã học phần:
3. Số tín chỉ:.....
4. Hình thức thi: Trắc nghiệm khách quan
5. Thời gian làm bài:phút
6. Cấu trúc đề theo chuẩn đầu ra

CLO		Số câu trong đề thi ĐG CLO	Số câu hỏi trong đề thi ĐG mỗi MNL của CLO	Số câu hỏi cần đạt (50%)	Mô tả yêu cầu cơ bản
1.2.1.1 (trọng số ...%)	Mức 1	20	4		Trình bày được ...
	Mức 2		4		Phân loại được....
	Mức 3		12	6	Vận dụng được...
1.2.1.2 (trọng số ...%)	Mức 1	20	2		Nhận biết được...
	Mức 2		6		So sánh được ...
	Mức 3		12	6	Xây dựng được...
1.2.2.1 (trọng số ...%)	Mức 2	10	4		Trình bày được ...
	Mức 3		6	3	Vận dụng được...
....
Tổng		60	60	...	

Ghi chú: - Số câu hỏi của đề thi, thời gian làm bài thi trắc nghiệm khách quan áp dụng theo điểm b, khoản 3, Điều 13, Quy định về đánh giá và quản lý kết quả học tập trong đào tạo trình độ đại học hệ chính quy và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 3662/QĐ-ĐHV ngày 29/12/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh;

- Số câu hỏi đánh giá một CLO bằng số câu hỏi của đề thi nhân với trọng số % của CLO trong bài đánh giá, được làm tròn lên hoặc tròn xuống sao cho tổng các số câu hỏi đánh giá các CLO bằng số câu hỏi của đề thi;

- Số câu hỏi đánh giá một mức năng lực của CLO bằng số câu hỏi đánh giá CLO nhân với trọng số % ứng với mức năng lực đó, được làm tròn lên hoặc xuống sao cho tổng số câu hỏi đánh giá các mức năng lực của CLO bằng số câu hỏi đánh giá CLO đó. Đồng thời, tỷ số giữa số câu hỏi đánh giá mức năng lực cần đạt của CLO và số câu hỏi đánh giá CLO lớn hơn hoặc bằng 60%.

NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN

1. Tên học phần:.....
2. Mã học phần:
3. Số tín chỉ:.....
4. Hình thức thi: Trắc nghiệm khách quan
5. Thời gian làm bài: ...phút
6. Đặc tả ngân hàng câu hỏi thi

CLO		Tổng số câu trong NHCH đánh giá CLO	Tổng số câu trong NHCH đánh giá MNL của CLO	Mô tả yêu cầu cơ bản
1.2.1.1 (trọng số ...%)	Mức 1	120	24	Trình bày được ...
	Mức 2		24	Phân loại được....
	Mức 3		72	Vận dụng được...
1.2.1.2 (trọng số ...%)	Mức 1	120	12	Nhận biết được...
	Mức 2		36	So sánh được ...
	Mức 3		72	Xây dựng được...
1.2.2.1 (trọng số ...%)	Mức 2	100	40	Trình bày được ...
	Mức 3		60	Vận dụng được...
....
Tổng		400	400	

7. Trình bày các câu hỏi thi trong ngân hàng câu hỏi thi

Nhóm các câu hỏi đánh giá CLO1.2.3.4(Nhớ) {Tổng số 24 câu: từ Câu 1 đến Câu 24}

Câu 1.[ABC123456_1234_1]

a..... b..... c..... d.....

Câu 2.[ABC123456_1234_1]

a..... b..... c..... d.....

Câu 24.[ABC123456_1234_1]

a..... b..... c..... d.....

Nhóm các câu hỏi đánh giá CLO1.2.3.4 (Hiểu) {Tổng số 24 câu: từ Câu 25 đến Câu 48}

Câu 25. [ABC123456_1234_2].....
a..... b..... c..... d.....

Câu 26. [ABC123456_1234_2].....
a..... b..... c..... d.....

...

Câu 48.[ABC123456_1234_2]
a..... b..... c..... d.....

Nhóm các câu hỏi đánh giá CLO1.2.3.4 (Vận dụng){Tổng số 72 câu: từ Câu 49 đến Câu 120}

Câu 49.[ABC123456_1234_3]
a..... b..... c..... d.....

Câu 50.[ABC123456_1234_3]
a..... b..... c..... d.....

...

Câu 120.[ABC123456_1234_3]
a..... b..... c..... d.....

...

Ghi chú: Số lượng câu hỏi đánh giá một mức năng lực của CLO gấp tối thiểu 6 lần so với số câu hỏi có trong đề thi đánh giá mức năng lực đó.

HƯỚNG DẪN TỔ HỢP ĐỀ THI TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN

1. Tên học phần:
2. Mã học phần:
3. Số tín chỉ:
4. Hình thức thi: Trắc nghiệm khách quan
5. Thời gian làm bài: ... phút
6. Hướng dẫn tổ hợp đề thi

CLO		Tổng số câu trong NHCH đánh giá CLO	Tổng số câu trong NHCH đánh giá MNL của CLO	Số câu chọn vào đề thi	Nhóm câu hỏi lựa chọn	Ghi chú
1.2.1.1 (...%)	Mức 1	120	24	2	Từ câu câu ... đến câu...	
				1	Từ câu câu ... đến câu...	
				1	Từ câu câu ... đến câu...	
	Mức 2		24	1	Từ câu câu ... đến câu...	
				2	Từ câu câu ... đến câu...	
				1	Từ câu câu ... đến câu...	
	Mức 3		72	3	Từ câu câu ... đến câu...	
				2	Từ câu câu ... đến câu...	
				2	Từ câu câu ... đến câu...	
				5	Từ câu câu ... đến câu...	
1.2.1.2 (...%)	Mức 1	120	12	2	Từ câu câu ... đến câu...	
	Mức 2		36	1	Từ câu câu ... đến câu...	
				3	Từ câu câu ... đến câu...	
				2	Từ câu câu ... đến câu...	
	Mức 3		72	3	Từ câu câu ... đến câu...	
				2	Từ câu câu ... đến câu...	
				6	Từ câu câu ... đến câu...	
1.2.2.1 (...%)	Mức 2	100	40	2	Từ câu câu ... đến câu...	
				2	Từ câu câu ... đến câu...	
	Mức 3		60	3	Từ câu câu ... đến câu...	
				2	Từ câu câu ... đến câu...	
				1	Từ câu câu ... đến câu...	
....	
Tổng		400	400	60		

Ghi chú:

- Số câu hỏi được chọn vào đề thi ứng với mỗi mức năng lực của CLO bằng số câu hỏi đánh giá mức năng lực của CLO đó trong cấu trúc đề thi;
- Các câu hỏi đánh giá mỗi mức năng lực của một CLO được tổ hợp ngẫu nhiên trong các câu hỏi của ngân hàng đánh giá mức năng lực của CLO đó.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO

ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần:.....

Hệ đào tạo:.....

Ngày thi:.....

Thời gian làm bài: ... phút

Câu	Mã đề	Đáp án	Mã đề	Đáp án	...

Phê duyệt của khoa/bộ môn
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nghệ An, ngày ... tháng ... năm 202...

Người lập đáp án
(Ký, ghi rõ họ và tên)

BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ TIỂU LUẬN/ĐỒ ÁN

1. Họ và tên học viên/sinh viên:; Ngày sinh: .../.../...
2. Mã học viên/sinh viên:; Lớp:.....
3. Học phần:.....
4. Tiêu chí đánh giá:

Chuẩn đầu ra đánh giá [MNL: ...(Điểm năng lực cần đạt)] {Trọng số %}		Điểm số	Điểm năng lực
CLO_{x.y.z.t} (chủ đề CLO) [MNL: 3 (2,5-3,4)] {trọng số A%}		.../10	
Tiêu chí 1	Động từ +Nội hàm của Tiêu chí 1	.../3	
	Chỉ báo 1: {Động từ +Nội hàm của chỉ báo 1}	1	
	Chỉ báo 2: {Động từ +Nội hàm của chỉ báo 2}	0,5	
	Chỉ báo 3: {Động từ +Nội hàm của chỉ báo 3}	1,5	
Tiêu chí 2	Động từ +Nội hàm của Tiêu chí 2	.../7	
	Chỉ báo 1: {Động từ +Nội hàm của chỉ báo 1}	0,5	
	Chỉ báo 2: {Động từ +Nội hàm của chỉ báo 2}	1,5	
	
CLO_{a.b.c.d} (chủ đề CLO) [MNL: 4 (3,5-4,4)] {trọng số B%}		.../10	
Tiêu chí 1	Động từ +Nội hàm của Tiêu chí 1	.../5	
	Chỉ báo 1 {Động từ +Nội hàm của chỉ báo 1}	0,5	
	Chỉ báo 2 {Động từ +Nội hàm của chỉ báo 2}	1,5	
	
Tiêu chí 2	Động từ +Nội hàm của Tiêu chí 2	.../5	
	Chỉ báo 1 {Động từ +Nội hàm của chỉ báo 1}	0,5	
	Chỉ báo 2 {Động từ +Nội hàm của chỉ báo 2}	1	
	Chỉ báo 3 {Động từ +Nội hàm của chỉ báo 3}	1	
...	...		
Điểm bài đánh giá		.../10	

5. Kết quả:

5.1. Điểm số:

Bằng chữ:

5.2. Điểm năng lực của CLO:

CLO	x.y.z.t	a.b.c.d
Điểm NL	.../2,5	.../3,5	...

CÁN BỘ CHẤM THI 1
(Ký, ghi rõ họ và tên)

CÁN BỘ CHẤM THI 2
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú: - Chủ đề chuẩn đầu ra được cụ thể hoá thành các tiêu chí; các tiêu chí được cụ thể hoá thành các chỉ báo; các chỉ báo độc lập với nhau, mô tả các khía cạnh quan trọng, điển hình của tiêu chí;

- Các tiêu chí/chỉ báo được xây dựng tương ứng với mức năng lực của các CLO được thể hiện bởi các động từ Bloom;

- Điểm số của CLO được thiết kế theo thang điểm 10 bằng tổng điểm của các tiêu chí của CLO. Điểm mỗi tiêu chí bằng tổng điểm của các chỉ báo của tiêu chí đó;

- Tổng điểm số của các chỉ báo trong một CLO bằng 10; tổng trọng số % của các CLO trong bài đánh giá bằng 100%;

- Điểm bài đánh bằng tổng điểm số của các CLO nhân với trọng số % tương ứng;

- Tỷ lệ % hoàn thành CLO của người học được tính theo công thức:

$$\text{Tỷ lệ \% hoàn thành} = \frac{\text{Điểm số của CLO}}{10} \times 100\%;$$

- Điểm năng lực của CLO được quy đổi từ tỷ lệ % hoàn thành CLO theo bảng quy đổi điểm năng lực ứng với mức năng lực cần đạt của CLO. Tuy nhiên, ứng với Mức năng lực cụ thể của CLO và thang điểm của CLO là thang điểm 10 nên chúng ta có thể quy đổi trực tiếp từ điểm số sang điểm năng lực của CLO mà không qua trọng số % bởi bảng quy đổi sau đây

Điểm số của CLO	5,0	5,5	6,0	6,5	7,0	7,5	8,0	8,5	9,0	9,5	10,0
ĐNL của CLO (Mức 2)	1,5	1,6	1,7	1,8	1,9	2,0	2,0	2,1	2,2	2,3	2,4
ĐNL của CLO (Mức 3)	2,5	2,6	2,7	2,8	2,9	3,0	3,0	3,1	3,2	3,3	3,4
ĐNL của CLO (Mức 4)	3,5	3,6	3,7	3,8	3,9	4,0	4,0	4,1	4,2	4,3	4,4
ĐNL của CLO (Mức 5)	4,5	4,6	4,6	4,7	4,7	4,8	4,8	4,9	4,9	5,0	5,0

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày tháng năm 202...

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU SẢN PHẨM KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ
HỌC PHẦN:.....**

Căn cứ Quy định về đánh giá và quản lý kết quả học tập trong đào tạo trình độ đại học hệ chính quy và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 3662/QĐ-ĐHV ngày 29/12/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Công văn số .../ĐHV-ĐBCL ngày .../.../202... của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung ngân hàng câu hỏi đánh giá học phần đào tạo trình độ đại học hệ chính quy.

Khoa/Bộ môn: thuộc Đơn vị.....
tổ chức nghiệm thu các sản phẩm kiểm tra đánh giá của học phần:

Dùng cho khóa/ngành: Hình thức thi:

Các sản phẩm kiểm tra đánh giá của học phần được nghiệm thu như sau:

TT	Sản phẩm	Số lượng	Kết quả nghiệm thu
1	Cấu trúc đề thi theo chuẩn đầu ra		
	Ngân hàng câu hỏi thi		
	- Câu hỏi loại ... điểm đánh giá CLO... ¹		
	- Số câu hỏi đánh giá Mức ... của CLO... ²		
	- Câu hỏi loại ... điểm đánh giá CLO... ¹		
	- Số câu hỏi đánh giá Mức ... của CLO... ²		
	Tổng		
	Hướng dẫn tổ hợp đề thi		
4	Bộ tiêu chí đánh giá		

Các sản phẩm đã được thảo luận, thống nhất và nghiệm thu trong thời gian từh đến h ngày tháng năm 202.... (đã có các bản nhận xét của các thành viên hội đồng lưu tại Khoa/ Bộ môn).

Biên bản này được lập thành 3 bản: 1 bản lưu ở Khoa/Bộ môn, 1 bản nộp Trung tâm Đảm bảo Chất lượng, 1 bản nộp Phòng Kế hoạch - Tài chính.

XÁC NHẬN CỦA TT ĐBCL

CHỦ TỊCH HĐNT

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ và tên)

(Ký, ghi rõ họ và tên)

CÁC THÀNH VIÊN KHÁC

(Ký, ghi rõ họ tên, nhiệm vụ)

¹ Dùng đối với Bộ đề thi Tự luận/Vấn đáp

² Dùng đối với bộ đề thi trắc nghiệm khách quan